

THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH ĐỐI VỚI HÀNH VI VI PHẠM QUY CHẾ THI, KIỂM TRA

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thái độ của sinh viên trường Đại học Y Dược Thái Bình đối với hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 970 sinh viên năm thứ 4 đang học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2023.

Kết quả: Đánh giá về hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra có 51,2% sinh viên không chấp nhận và có 62,7% sinh viên cảm thấy bức xúc, ảnh hưởng đến tâm lý. Có 79,3% sinh viên cho rằng giảng viên sẽ bức xúc, ức chế cảm xúc và giảm hiệu suất giảng dạy và có 85,8% sinh viên cho rằng việc vi phạm quy chế thi ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và uy tín của nhà trường.

Từ khoá: Sinh viên, vi phạm quy chế thi, kiểm tra

ATTITUDES OF STUDENTS AT THAI BINH UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY TOWARDS VIOLATIONS OF EXAMINATION AND ASSESSMENT REGULATIONS

ABSTRACT

Objective: Describing the attitudes of students at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy towards violations of examination and assessment regulations.

Method: A cross-sectional descriptive study was conducted on 970 fourth-year students studying at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy from January to June 2023.

Results: In terms of attitudes towards examination and assessment regulation violations, 51,2% of students do not accept them, and 62,7% feel upset and emotionally affected. Additionally, 79,3% of students believe that such violations can lead to frustration and emotional suppression among instructors, diminishing teaching effectiveness, and 85,8% of students think that these violations

negatively impact the quality and reputation of the university's education.

Keywords: Students, examination and assessment regulation violations.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Để cho học tập đạt kết quả cao, người học cần phải tích cực, tự giác học tập. Theo SeifeDendir [1] cho rằng không trung thực trong học tập là bất kỳ hành vi nào nhằm trình bày sai sự thật về công việc học tập của một người như bản gốc và có thể có nhiều hình thức, bao gồm lừa dối, sử dụng tài nguyên trái phép, thông đồng và đạo văn. Tình trạng tuân thủ quy chế thi, kiểm tra là vấn đề còn tồn tại ở nhiều cơ sở giáo dục đào tạo. Để nâng cao kết quả đào tạo cũng như tránh các trường hợp vi phạm quy chế thi, kiểm tra, sinh viên cần có ý thức cũng như thái độ đúng đắn đối với quy chế [2], [3].

Với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nhóm nghiên cứu thực hiện đề tài với mục tiêu: Mô tả thái độ của sinh viên trường Đại học Y Dược Thái Bình đối với hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng, thời gian, địa điểm nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Nghiên cứu được tiến hành trên nhóm sinh viên năm thứ 4 đang học tại trường Đại học Y Dược Thái Bình, bao gồm các chuyên ngành: Y khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Điều dưỡng, Dược học và đồng ý tham gia nghiên cứu.

Tiêu chuẩn loại trừ: Sinh viên không đồng ý tham gia nghiên cứu.

Thời gian nghiên cứu: từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2023

Địa điểm nghiên cứu: Trường Đại học Y Dược Thái Bình

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu được tiến hành theo phương pháp mô tả qua cuộc điều tra cắt ngang.

1. Trường Đại học Y Dược Thái Bình

*Chịu trách nhiệm chính: Phạm Tuấn Đạt

Email: dr.tuandatpham@gmail.com

Ngày nhận bài: 24/08/2023

Ngày phản biện: 07/09/2023

Ngày duyệt bài: 11/09/2023

Cỡ mẫu được tính bằng công thức:

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{p(1-p)}{d^2}$$

n: là số sinh viên tham gia nghiên cứu

Z: là hệ số tin cậy tính theo α , chọn $\alpha = 0,05$. Tra bảng ta có $Z = 1,96$.

p: Tỷ lệ sinh viên có thái độ đúng về hành vi vi phạm qui chế thi (lấy bằng 0,5 để cỡ mẫu lớn nhất)

d: hệ số tin cậy mong muốn, chọn $d = 0,035$

Thay các dữ liệu vào công thức tính được $n = 784$. Trên thực tế, nghiên cứu nhận được sự đồng ý tham gia của 970 sinh viên đủ tiêu chuẩn.

Cách thức chọn mẫu

Chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu khảo sát trực tuyến, lựa chọn ngẫu nhiên các sinh viên đang theo học tại trường Đại học Y Dược Thái Bình đủ tiêu chuẩn lựa chọn.

Phương pháp thu thập thông tin

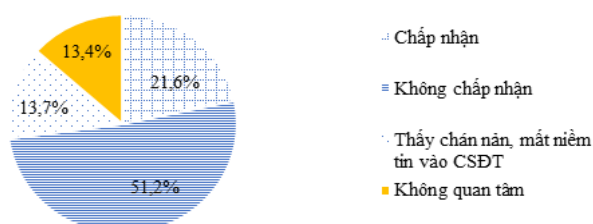
- Thông tin được thu thập bằng bộ phiếu điều tra đã được chuẩn bị sẵn.

- Bộ phiếu điều tra được đối tượng nghiên cứu xây dựng, Hội thảo lấy ý kiến của các chuyên gia y xã hội học để chỉnh sửa.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

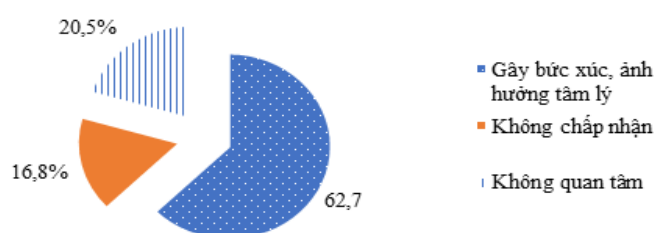
Nghiên cứu được tiến hành trên 970 sinh viên, trong đó có 18 lưu học sinh (1,9%); độ tuổi trung bình là $22,6 \pm 2,3$ tuổi;

Tỷ lệ nam/nữ là 0,94. Sinh viên khối ngành Y khoa chiếm đa số (71,9%), Dược (14,1%); Điều dưỡng (4,7%); Liên thông y khoa (4,0%); Y học dự phòng (3,0%); Y học cổ truyền (2,3%).



Biểu đồ 1. Đánh giá của sinh viên đối với hành vi vi phạm quy chế

Có 51,2% đối tượng nghiên cứu không chấp nhận hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra. Có 13,7% rất phản đối và cảm thấy chán nản, mất niềm tin vào cơ sở đào tạo nếu có hành vi vi phạm qui chế thi diễn ra.



Biểu đồ 2. Ảnh hưởng của việc người khác vi phạm quy chế thi, kiểm tra đến đối tượng nghiên cứu

- Nhóm điều tra tiến hành điều tra thử trên 10 sinh viên và hoàn thiện lại bộ phiếu điều tra cho phù hợp trước khi tiến hành điều tra chính thức. Các phiếu điều tra thử không được tính và cỡ mẫu nghiên cứu.

2.3. Xử lý số liệu

Tất cả các phiếu đã điền được tập hợp lại, nhập liệu bằng phần mềm SPSS 22.0.

Các kết quả phỏng vấn được phân tích và xử lý bằng phần mềm SPSS 22.0.

Người nhập số liệu và phân tích không là đối tượng nghiên cứu.

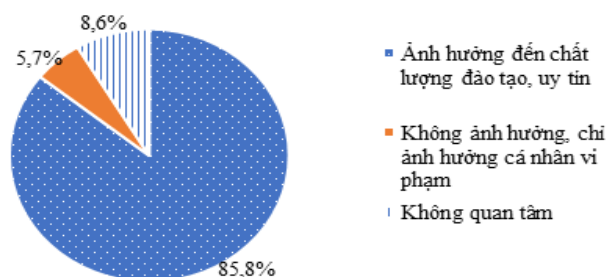
2.4. Đạo đức nghiên cứu

- Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng đề cương của trường Đại học Y Dược Thái Bình

- Các đối tượng tham gia được thông báo rõ về mục đích và không có tác động nào trực tiếp đến đối tượng nghiên cứu.

- Các thông tin cá nhân về đối tượng được giữ bí mật bằng cách mã hoá.

Có 62,7% đối tượng nghiên cứu cảm thấy bức xúc, ảnh hưởng tâm lý khi người khác vi phạm quy chế thi, kiểm tra.



Biểu đồ 3. Ảnh hưởng của việc người khác vi phạm quy chế thi, kiểm tra đến nhà trường

85,8% sinh viên cho rằng việc vi phạm quy chế thi, kiểm tra ảnh hưởng chất lượng đào tạo, uy tín nhà trường.

Bảng 1. Thái độ của sinh viên với hành vi phạm quy chế thi, kiểm tra

Biểu hiện thái độ Tần suất	Rất thường xuyên		Thường xuyên		Bình thường		Thỉnh thoảng		Chưa bao giờ	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nhận thức được hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra là hành vi sai trái, đáng lên án và cần phải sửa đổi	128	13,2	152	15,7	294	30,3	229	23,6	167	17,2
Thông cảm, lo lắng cho người vi phạm quy chế thi, kiểm tra nếu bị phát hiện	293	30,2	190	19,6	345	35,6	94	9,7	48	4,9
Dùng các hành động thể hiện sự không hài lòng hoặc không đồng tình trước những hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra	136	14,0	183	18,9	397	40,9	184	19,0	70	7,2
Yêu cầu những người có hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra dừng lại ngay lập tức	173	17,8	181	18,7	378	39,0	163	16,8	74	7,7
Báo cáo cán bộ coi thi hoặc thanh tra về hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra ...	214	22,1	167	17,2	363	37,4	157	16,2	69	7,1
Không có biểu hiện gì khi đứng trước hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra hay nói cách khác, sinh viên thờ ơ, lãnh cảm, không quan tâm	239	24,6	207	21,3	370	38,1	110	11,3	44	4,5

Nhận thức được hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra là hành vi sai trái, đáng lên án và cần phải sửa đổi là thái độ có tần số không bao giờ chiếm tỷ lệ lớn nhất (chiếm 17,2%). Tỷ lệ sinh viên có thái độ Thông cảm, lo lắng cho người vi phạm quy chế thi, kiểm tra nếu bị phát hiện từ bình thường đến rất thường xuyên chiếm 85,4%.

IV. BÀN LUẬN

SeifeDendir [1] cho rằng không trung thực trong học tập là bất kỳ hành vi nào nhằm trình bày sai sự thật về công việc học tập của một người như bản gốc và có thể có nhiều hình thức, bao gồm lừa dối, sử dụng tài nguyên trái phép, thông đồng và đạo văn. Đánh giá của sinh viên với hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra cho thấy có 51,2% sinh viên không chấp nhận hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra và có 62,7% sinh viên cảm thấy bức xúc, ảnh hưởng đến tâm lý. Kết quả của nhóm nghiên cứu tương đồng với nghiên cứu của Srikanth [3], người đã chỉ ra rằng trong môi trường mà hành vi gian lận không bị phát hiện, những người không gian lận có thể cảm thấy họ bị thiệt thòi bất công và giảm điểm số so với những người vi phạm.

Khảo sát sinh viên về ảnh hưởng của việc sinh viên vi phạm quy chế thi, kiểm tra đến giảng viên cho thấy có 79,3% sinh viên cho rằng giảng viên sẽ bức xúc, ức chế cảm xúc và giảm hiệu suất giảng dạy và có 85,8% sinh viên cho rằng việc vi phạm quy chế thi ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và uy tín của nhà trường. Điều này cho thấy rằng sinh viên nhận thức được hành vi vi phạm quy chế thi sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến giảng viên và Nhà trường.

Khảo sát thái độ của sinh viên khi đứng trước hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra, nhóm nghiên cứu nhận thấy đa số sinh viên đã nhận thức được hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra là hành vi sai trái, đáng lên án và cần phải sửa đổi. Chỉ có 17,2% sinh viên chưa bao giờ chưa nhận thức được điều này. Theo Trần Thị Oanh [2], chỉ có 0,7% sinh viên chưa bao giờ nhận thức hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra là hành vi sai trái, đáng lên án và sửa đổi. Điều này có thể giải thích do cỡ mẫu nghiên cứu của nhóm nghiên cứu lớn hơn nhiều so, đồng thời do sự khác biệt về ngành học. Nghiên cứu của Trần Thị Oanh [2] nghiên cứu trên đối tượng là sinh viên khối ngành sư phạm. Đây là những thầy giáo, cô giáo tương lai nên việc nhận thức về hành vi vi phạm quy chế thi là hành vi sai trái, đáng lên án và cần sửa đổi là điều rất quan trọng và không thể xem nhẹ. Bên cạnh những sinh viên đã có thái độ đúng đắn thì còn một bộ phận không nhỏ sinh viên vẫn chưa thực sự có ý thức khi nhìn thấy những sinh viên có hành vi vi phạm quy chế thi cử.

Có đến 95,1% sinh viên thông cảm, lo lắng cho người vi phạm quy chế thi, kiểm tra nếu bị phát hiện. Sinh viên Nhà trường, dù đã nhận thức rõ về tính sai trái của hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra, lại tỏ ra đồng cảm đối với người vi phạm khi bị phát hiện. Có thể điều này bắt nguồn từ tính cách của sinh viên khối ngành khoa học sức khỏe. Sinh viên trong ngành này thường được đào tạo về cách chăm sóc,

lắng nghe và đồng cảm với những người khác trong quá trình học tập và công việc. Điều này dẫn đến việc họ có xu hướng đặt mình vào vị trí của người khác, thấu hiểu những khó khăn và áp lực mà người vi phạm quy chế thi đang phải đối mặt. Tuy nhiên, dù có lý do gì đi nữa, vi phạm quy chế thi, kiểm tra vẫn là hành vi không được chấp nhận.

Tác giả Katherine Doerr [3] đưa ra giả thuyết rằng gian lận không phải là hành vi thiếu đạo đức của học sinh hay sự thiếu giám sát của giáo viên mà là sự phản kháng đối với việc kiểm tra. Tác giả Amigud [5] cho biết những người xung quanh có thể ảnh hưởng đến các cá nhân theo cách mà động cơ gian lận của họ được gia tăng. Về mặt tâm lý, các sinh viên sẽ lặp lại hành động của bạn bè và thực hiện hành vi gian lận. [6].

Vì vậy, qua phân tích về những biểu hiện đối với hành vi vi phạm qui chế thi, chúng tôi nhận thấy việc vi phạm cũng xuất phát từ phía “đồng cảm” của sinh viên. Do đó, cần tăng cường giáo dục nhận thức để sinh viên hiểu và cùng chấp hành nghiêm nội qui về học tập.

IV. KẾT LUẬN

Trên 90% sinh viên phản đối hành vi vi phạm qui chế thi, kiểm tra tuy nhiên còn e dè trong việc biểu hiện thái độ không đồng tình với các hành vi này. Cần tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho sinh viên để xây dựng thái độ đúng đắn với hành vi vi phạm qui chế thi, từ đó góp phần giảm thiểu hành vi vi phạm qui chế thi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. StocktonMaxwellb SeifeDendirR. (2020), Cheating in online courses: Evidence from online proctoring, Computers in Human Behavior Reports;2.
2. Trần Thị Oanh (2014), Thái độ của sinh viên trường ĐH sư phạm - Đại học Thái Nguyên đối với hành vi vi phạm quy chế thi, kiểm tra, Đề tài KHCN cơ sở.
3. Srikanth M., & Asmatulu, R. (2014), Modern Cheating Techniques, Their Adverse Effects on Engineering Education and preventions, International Journal of Mechanical Engineering Education;42(2):129-40.
4. Doerr Katherine (2021), Testing and cheating: technologies of power and resistance, Cultural Studies of Science Education 16:1315-34
5. Amigud A., & Lancaster, T. (2019), 246 reasons to cheat: An analysis of students' reasons for seeking to outsource academic work, Computers and Education;134:98-107.
6. Maeda M. (2019), Exam cheating among Cambodian students : when , how , and why it happens., A Journal of Comparative and International Education:1-19.